

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **92/2017/HSST**.

Ngày: 04/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Mỹ Lệ**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Quý**

2. Ông **Hoàng Thanh Tâm**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên Tòa: Bà **Hoàng Thị Thanh Hoa**, cán bộ
Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh tham gia phiên tòa:
Ông **Võ Tấn Vũ**, kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh xét xử sơ
thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2017/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2017 đối với bị
cáo:

Phạm Thành Q, sinh năm 1982 tại Quảng Ngãi. Nơi đăng ký hộ khẩu
thường trú: ấp R, xã B, thị xã L, tỉnh Đ. Chỗ ở hiện nay: như hộ khẩu thường trú;
trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: chạy xe ba gác; con ông Phạm
Đình N sinh năm 1934 và bà Nguyễn Thị Hồng C sinh năm: 1955; Vợ, con: chưa
có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bị hại: **Ngô Văn T**, sinh năm: 1983 (Có mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã L, huyện C, tỉnh Đ. Hiện đang bị
tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Long Khánh.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh truy tố về hành vi
phạm tội như sau:

Ngô Văn T và Phạm Thành Q đều hành nghề chạy xe ba gác tại bến xe Long
Khánh. Khoảng 11 giờ ngày 26/9/2016, Phạm Thành Q và Ngô Văn T mâu thuẫn vì
Q không đăng ký tài nhưng muốn chở hàng trước. Sau khi cãi nhau, Q đi vào chợ
Long Khánh mua 01 cây rựa dài 0,8m, cán gỗ đến chém T, T cầm ghế nhựa lên đỡ.

Anh Trần Thế K can ngăn ông Q lại nhưng Q vùng ra tiếp tục xông đến chém từ trên cao xuống. T chụp được tay phải cầm rựa của Q, Q gập tay làm mũi rựa trúng đầu, lưỡi rựa chém trúng gò má phải của T gây thương tích. Sau đó T và Q vật nhau dưới đất thì được anh Lê Văn S can ngăn và lấy cây rựa từ tay Q.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 1127/CN-BV ngày 04/10/2016 của bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh thể hiện anh Ngô Văn T vào viện lúc 14 giờ 05 phút ngày 26/9/2016 có các thương tích như sau: vết thương gò má phải kích thước 05cm x 01cm x 0,5cm. Vết thương vùng đầu trán kích thước 03cm x 0,5 cm x 0,5cm.

Tại bản giám định pháp y số 1038/GĐPY/2016 ngày 29/11/2016, Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh T do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%; vật gây thương tích là vật sắt.

Vật chứng thu giữ: 01 cao dao rựa dài 0,8cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng sắt, mũi dao ngang, cạnh mũi dao sắc.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS, ngày 21/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh truy tố bị cáo Phạm Thành Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: áp dụng điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo bồi thường cho anh T số tiền 15.000.000 đồng. Tiêu hủy vật chứng là con dao rựa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Q không thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cho rằng anh T là người chủ động cầm ghế đánh bị cáo, khi hai bên vật nhau thì lưỡi của dao rựa vô tình gây ra vết thương cho anh T.

Tuy nhiên căn cứ vào lời khai của người làm chứng, kết quả xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa thì xác định được bị cáo là người chủ động dùng dao rựa tấn công trước và chém gây thương tích cho bị hại. Tại hiện trường chỉ có bị cáo và người bị hại xô xát với nhau, bị cáo thừa nhận vật chứng con dao rựa thu giữ tại hiện trường là vật gây thương tích cho bị hại, điều này phù hợp với kết luận giám định ghi nhận vật gây ra vết thương cho anh T là vật sắt.

Như vậy đã đủ cơ sở xác kết luận vào khoảng 11 giờ ngày 26/9/2016 bị cáo Q có hành vi dùng dao rựa chém vào mặt của anh T gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Bị cáo dùng dao rựa là hung khí nguy hiểm gây tổn thương 12% cho bị hại nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn tại địa phương. Vì vậy cần áp

dụng mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, hành vi của bị cáo Q bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng thuộc trường hợp được áp dụng quy định có lợi của Bộ luật hình sự năm 2015. Cụ thể tại khoản 2 điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm, còn tại khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt tù 02 năm đến 05 năm. Như vậy cần xem xét quy định tại khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Q.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng cũng không có tình tiết giảm nhẹ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên ghi nhận.

Vật chứng của vụ án: 01 cao dao rựa dài 0,8cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng sắt, mũi dao ngang, cạnh mũi dao sắc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Thành Q** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, Nghị quyết 144 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Thành Q **02** (hai) năm tù. Thời hạn tù tính ngày 04 tháng 8 năm 2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự quyết định bắt tạm giam bị cáo Phạm Thành Q ngay sau khi tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

- Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 468, 584, 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Phạm Thành Q bồi thường cho anh Ngô Văn T **15.000.000** (Mười lăm triệu) đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (sau khi án có hiệu lực pháp luật), hàng tháng người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa dài 0,8cm, cán bằng gỗ (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2017).

- Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Thành Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND. tỉnh Đồng Nai.
- VKSND tỉnh Đồng Nai.
- Công an TX. Long Khánh.
- VKSND TX. Long Khánh.
- Thi hành án TX. Long Khánh.
- Bị cáo.
- Hồ sơ thi hành án.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu án văn .
- Hồ sơ vụ án.

Trương Thị Mỹ Lệ